TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ LANG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 21-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Văn Doanh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Ngoan

Ông Mạc Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

* Đoàn Minh T, sinh ngày 02 tháng 4 năm 1990, tại HM, DT, Hà Nam.

Nơi đăng ký thường trú: Phố Đ, thị trấn HM, huyện DT, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T1 và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị Th (đã ly hôn): con: có 01 con, sinh năm 2013; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam tuyên phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách 36 tháng về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/10/2018. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1993

Nơi đăng ký thường trú: Thôn X, PV, PL, Hà Nam. Vắng mặt không có lý

do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 29/10/2018, Tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu LV, Chi Cục Hải Quan cửa khẩu BH làm nhiệm vụ tại khu vực xóm BT, xã M, huyện H thì phát hiện 01 xe ô tô đầu kéo có biển kiểm soát 29C - 603.xx, có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu lái xe dừng để kiểm tra và xác định được người điều khiển xe là Đoàn Minh T, người ngồi ghế phụ là Nguyễn Văn Tr. Kiểm tra trong ca bin, phía sau ghế lái có nhiều hộp cát tông, bên trong có nhiều hộp hình vuông, có nhiều ống hình trụ; nhiều bánh hình tròn và nhiều quả dạng hình bóng điện. T khai nhận là pháo, được mua từ Trung Quốc với số tiền là 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng). Toàn bộ vật chứng được niêm phong và cân có trọng lượng là 350,5 kg. Đồng thời, đưa phương tiện và người về trụ sở để làm rõ.

Ngày 03/11/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện H đã có quyết định trưng cầu giám định, Ngày 06/11/2018, Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận 04 mẫu gửi để giám định trong đó có 03 mẫu đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi đốt gây ra tiếng nổ); có 01 mẫu là pháo nổ. Còn chiếc xe đầu kéo là tài sản của công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ vận tải B có trụ sở tại Hà Nội. Đoàn Minh T là lái xe của công ty, chở hàng đông lạnh từ Hải Phòng lên biên giới huyện T, tỉnh Cao Bằng theo yêu cầu của công ty, còn Nguyễn Văn Tr là người được T thuê từ L, PV, PL, Hà Nam để trông xe và là người điều khiển xe đầu kéo xuống xã M để đón T, nhưng Tr không hề biết là đi chở pháo mà chỉ được T cho biết là đồ gia dụng vì hàng được đựng trong thùng cát tông để trong bao tải, không có nhãn mác. Ngày 09/11/2018, Công an huyện H đã trả lại chiếc xe có nhãn hiệu SAHCMAN có BKS 29C-603.xx cho công ty vận tải B vì công ty không liên quan đến tội phạm.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSHL ngày 22/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Đoàn Minh T về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã nêu, và cho rằng bị cáo là người trực tiếp sang Trung Quốc mua pháo, sau đó thuê người bốc vác đưa lên xe với mục đích đem về quê để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Đoàn Minh T từ 06 năm đến 07 năm tù về tội vận chuyển hàng cấm. Áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS, buộc bị cáo phải chịu hình phạt của bản án trước là 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu hình phạt chung từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiêu hủy toàn bộ số pháo đã bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Ngày 29/10/2018, Đoàn Minh T điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu SHACMAN, có BKS 29C-603.xx đang lưu thông trên đường thuộc địa phận xã M, theo hướng M đi T, trên xe có chở nhiều hộp cát tông được xác định là pháo nổ các loại, có tổng trọng lượng là 350,5 kg. Theo T số pháo này được mua ở bên Trung Quốc với số tiền là 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng) với mục đích đem về sử dụng và bán kiếm lời.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Xét về ý thức chủ quan của bị cáo T thì việc mua pháo từ Trung Quốc về Việt Nam nhằm mục đích để bán kiếm lời, có dấu hiệu của tội buôn bán. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác để chứng minh là T đã bán mà chỉ có căn cứ xác định T đang vận chuyển thì bị bắt giữ. Đây là dấu hiệu đặc trưng của tội vận chuyển trái phép hàng cấm. Theo lời khai của bị cáo thì chính bị cáo là người vận chuyển số pháo này từ Trung Quốc về Việt Nam thì bị coi là vận chuyển qua biên giới, nhưng không thể căn cứ vào lời khai duy nhất của bị cáo để xác định là tình tiết định khung "Vận chuyển qua biên giới". Số lượng pháo mà bị cáo vận chuyển có đầy đủ định lượng quy định tại khoản 3 Điều 191 BLHS. Hành vi vận chuyển được bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Pháo là mặt hàng Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, không cho phép cá nhân sản xuất, tàng trữ hoặc kinh doanh nên việc vận chuyển để mang đi sử dụng hoặc bán đều bị coi là vận chuyển hàng cấm. Do đó, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sự độc quyền của nhà nước về quản lý pháo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và hoàn toàn thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 3 Điều 191 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng trước đó vào tháng 4 năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 36 tháng về tội trộm cắp tài sản. Lần phạm tội này, thuộc trường hợp phạm tội mới trong thời gian thử thách nên bị cáo sẽ phải chấp hành bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 5 điều 65 BLHS. Số lượng pháo mà bị cáo đã vận chuyển được coi là số lượng lớn nên cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ cần được áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Tr là người điều khiển xe đến đón T tại ML, nhưng không biết T vận chuyển pháo nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Về Vật chứng: Toàn bộ số pháo bị thu giữ đã được bàn giao cho Chi Cục Thi hành án dân sự huyện H là mặt hàng Nhà nước cấm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; khoản 5 Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt: Xử phạt Đoàn Minh T 06 năm tù về tội vận chuyển hàng cấm, tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của bản án số 48/2018/HS-ST, ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai bản án là 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 29/10/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã được niêm phong gồm:

- 10 (mười) hộp cát tông được đánh dấu theo số thứ tự từ 1 đến 10, bên trong chứa 180 hộp vuông, loại dàn liên kết 36 ống.

- 01 (một) hộp cát tông được đánh dấu số 11, bên trong chứa 02 hộp pháo, dạng hình vuông, loại dàn liên kết 100 ống pháo.

- 01 (một) hộp cát tông được đánh dấu số 12, bên trong chứa 04 cuốn pháo tràng hình tròn, vỏ ngoài màu đỏ có in dòng chữ Trung Quốc.

- 03 (ba) hộp cát tông được đánh dấu số 13, 14, 15 bên trong có 1356 (một nghìn ba trăm năm mươi sáu) quả pháo dạng hình bóng điện màu vàng nhạt, khối hình trụ phần đầu tròn có dây dẫn màu xanh.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đoàn Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- CCTHADS huyện;
- UBND thị trấn H;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lục Văn Doanh